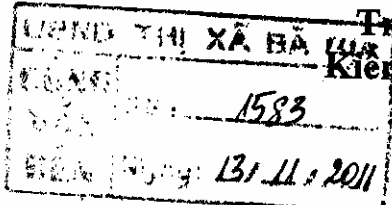


Bà Rịa - Vũng Tàu, ngày 08 tháng 11 năm 2011

KẾ HOẠCH

**Triển khai thực hiện chiến lược Quốc gia phòng, chống và
Kiểm soát ma túy đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030
trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu**



Thực hiện quyết định số: 1001/QĐ-TTg, ngày 27/6/2011 của Thủ tướng Chính phủ về “*Phê duyệt chiến lược quốc gia phòng, chống và kiểm soát ma túy ở Việt Nam đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030*” và Công văn số: 2410/BCA-C41 ngày 11/8/2011 của Bộ Trưởng Bộ Công an về “*triển khai thực hiện Chiến lược Quốc gia phòng, chống và kiểm soát ma túy ở Việt Nam đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030*”. Ủy ban nhân dân Tỉnh xây dựng kế hoạch thực hiện trên địa bàn tỉnh như sau:

I- THỰC TRẠNG CỦA TỆ NẠN MA TÚY, DỰ BÁO TÌNH HÌNH TỆ NẠN MA TÚY TRONG THỜI GIAN TỚI VÀ QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO:

1. Thực trạng của tệ nạn ma túy:

Tình hình hoạt động của tội phạm ma túy ở nước ta và trên địa bàn tỉnh, từ nay đến 2020 và định hướng đến 2030 tiếp tục có diễn biến phức tạp. Tội phạm và tệ nạn ma túy ở nhiều nước trên thế giới chưa giảm. Xu hướng có sự gắn kết giữa tội phạm ma túy với tội phạm khủng bố quốc tế, tội phạm mua bán người, tội phạm rửa tiền, tội phạm kinh tế, tội phạm hình sự... phạm vi hoạt động của tội phạm ma túy quốc tế sẽ rộng hơn, thủ đoạn cũng tinh vi, xảo quyệt hơn tác động, ảnh hưởng trực tiếp tới công tác phòng, chống về kiểm soát ma túy trên địa bàn tỉnh. Nguồn ma túy chủ yếu được vận chuyển từ nước ngoài vào nước ta và địa bàn tỉnh qua các tuyến đường bộ, hàng không và đường biển với những thủ đoạn tinh vi xảo quyệt.

Tình hình hoạt động của tội phạm ma túy trên địa bàn tỉnh giai đoạn năm 2002 đến 2005 còn tồn tại 24 điểm phức tạp về ma túy, chủ yếu trên địa bàn TP Vũng Tàu và TX Bà Rịa. Với sự chỉ đạo của các cấp, các ngành đấu tranh xóa các tụ điểm, làm trong sạch địa bàn, đến đầu năm 2006 đã cơ bản xóa xong. Đến nay trên địa bàn tỉnh, tình hình hoạt động của tội phạm ma túy không còn công khai, lộ liễu, trắng trợn. Tuy nhiên đánh giá về chiều sâu, thì tình hình tội phạm ma túy còn tiềm ẩn những yếu tố hết sức phức tạp về phương thức, thủ đoạn, thời gian, hình thức và địa bàn hoạt động. Nổi lên là các đối tượng ma túy thường xuyên thay đổi chỗ ở, thay đổi địa bàn hoạt động, thay đổi địa điểm tổ chức, sử dụng, giao dịch mua bán. Hoạt động của tội phạm ma túy luôn có độ ẩn, cấu kết cao trong những người cùng gia đình, dòng họ, quê hương, bạn bè, nhất là bạn tù, bạn nghiện, thực hiện im lặng không hợp tác khai báo khi bị bắt giữ.

Thực trạng người nghiện ma túy là “trẻ hóa”, tốc độ lây lan nhanh HIV/AIDS trong những người nghiện. Người nghiện ma túy hiện nay chủ yếu là sử dụng hêrôin và các loại ma túy tổng hợp, tình hình nghiện hút đã xâm nhập hầu hết vào mọi tầng lớp trong xã hội, mọi ngõ ngách của địa bàn dân cư kể cả vùng sâu, vùng xa.

Người nghiện ma túy năm 2001 trên địa bàn tỉnh có 1.582 người nghiện, so với năm 2002 tăng 148 người, năm 2010 có 1.533 người nghiện, so với năm 2002 giảm 49 người, đến ngày 30/10/2011 có 1.522 người nghiện, so với năm 2010 giảm 11 người. Số đối tượng sau khi cai nghiện về cộng đồng thường không có việc làm, nơi ở không ổn định, lười lao động, tỷ lệ tái nghiện còn cao (tỷ lệ 80%). Đặc biệt số người nghiện ma túy bị nhiễm HIV ở giai đoạn cuối, chưa có biện pháp quản lý hữu hiệu, gây lúng túng cho các địa phương.

2. Dự báo tình hình tệ nạn ma túy trong thời gian tới:

Tình hình hoạt động của tệ nạn ma túy trên địa bàn tỉnh, tiếp tục còn diễn biến phức tạp, số vụ, số người nghiện có thể tăng hơn những năm trước nếu không làm tốt công tác tuyên truyền, vận động kết hợp với phòng ngừa đấu tranh. Tính chất và phương thức, thủ đoạn hoạt động của tội phạm ma túy sẽ tinh vi, tráng trợn, liều lĩnh hơn, chúng sẵn sàng chống trả quyết liệt lực lượng truy bắt, kể cả việc sử dụng vũ khí nóng.

Xuất hiện nhiều loại ma túy tổng hợp, tiện cho việc cất giấu, sử dụng. Với sự phát triển của khoa học kỹ thuật ngày càng cao thì việc sản xuất ma túy tổng hợp không còn khó khăn. Do đó các đối tượng có thể lợi dụng việc đầu tư, núp bóng kinh doanh hoá chất để sản xuất ma túy tổng hợp. Việc mua bán và sử dụng ma túy tổng hợp có chiều hướng gia tăng và trở thành phổ biến, mà số đông là lớp trẻ.

Tình hình trên đặt ra yêu cầu cấp bách phải tiếp tục xây dựng kế hoạch “*Chiến lược quốc gia phòng, chống và kiểm soát ma túy trên địa bàn Tỉnh đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030*” là cần thiết. Qua đó đặt ra những mục tiêu, giải pháp phòng, chống ma túy tổng thể, dài hạn nhằm bảo đảm cho công tác này đạt hiệu quả cao, bền vững, từng bước kiểm chế, ngăn chặn, tiến tới đẩy lùi tệ nạn ma túy ra khỏi đời sống xã hội, góp phần xây dựng và phát triển địa phương.

3. Quan điểm chỉ đạo:

3.1. Công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy phải được đặt dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp của cấp uỷ Đảng, chính quyền các cấp, phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội, tích cực chủ động đấu tranh, phòng ngừa, tệ nạn ma túy từng bước làm lành mạnh môi trường xã hội.

3.2. Đấu tranh, kiểm soát và bài trừ tệ nạn ma túy là nhiệm vụ trọng tâm của các cấp, các ngành, gia đình, nhà trường và xã hội. Công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy phải được lồng ghép với việc thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội của địa phương.

3.3. Đầu tư cho công tác đấu tranh phòng, chống và kiểm soát ma túy trên địa bàn tỉnh là đầu tư cho sự phát triển bền vững của từng địa phương, UBND tỉnh đảm bảo việc đầu tư và huy động nguồn lực cho công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy phù hợp với khả năng và điều kiện phát triển kinh tế, xã hội của tỉnh trong từng giai đoạn, đồng thời huy động sự tài trợ của quốc tế.

3.4. Đẩy mạnh xã hội hóa công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy trên cơ sở huy động sự tham gia tích cực của các ngành các cấp các đoàn thể, tổ chức chính trị xã hội, các thành phần kinh tế và tất cả cộng đồng. Không xa lánh, kỳ thị với người nghiện ma túy. Nâng cao chất lượng về công tác cai nghiện ở các trung tâm cai nghiện.

3.5. Kết hợp chặt chẽ giữa phòng, chống và kiểm soát ma túy. Coi trọng công tác phòng, chống ma túy từ gia đình, thôn ấp, tổ dân phố, xã phường, thị trấn, cơ quan doanh nghiệp, trường học, tập trung vào nhóm đối tượng có nguy cơ cao.

3.6. Tăng cường công tác đấu tranh, phòng chống và kiểm soát ma túy trên địa bàn toàn tỉnh, đưa tỷ lệ điều tra khám phá đạt tỷ lệ cao. Huy động sức mạnh của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội cho công tác đấu tranh phòng, chống và kiểm soát ma túy, trong đó lực lượng công an là nòng cốt.

II. MỤC TIÊU CỦA KẾ HOẠCH:

1. Mục tiêu chung:

a. Nâng cao trách nhiệm của các cấp, các ngành, cá nhân, gia đình và toàn xã hội về phòng, chống và kiểm soát ma túy. Từng bước ngăn chặn, tiến tới đẩy lùi tệ nạn ma túy, hạn chế đến mức thấp nhất tác hại do ma túy gây ra nhằm tạo môi trường xã hội trong sạch, lành mạnh phục vụ phát triển kinh tế, văn hóa xã hội của tỉnh.

b. Chặn đứng tốc độ gia tăng của người nghiện ma túy mới. Đẩy mạnh công tác đấu tranh, điều tra, xử lý các hành vi liên quan đến tội phạm ma túy, từng bước xóa bỏ nguyên nhân, điều kiện phát sinh, tệ nạn ma túy, góp phần xây dựng một môi trường lành mạnh, an toàn cho nhân dân trên địa bàn tỉnh.

2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2020: (Được chia thành 02 giai đoạn)

a. Mục tiêu đến năm 2015.

- Kiểm chế tốc độ gia tăng người nghiện mới, giảm tỷ lệ tái nghiện, phấn đấu hàng năm giảm từ 5% số người nghiện ma túy hiện có trên địa bàn tỉnh. Phấn đấu giảm 10% số xã phường, thị trấn có tệ nạn ma túy để nâng tỷ lệ số xã, phường, thị trấn không có tệ nạn ma túy toàn tỉnh lên 50%.

- Làm tốt công tác phòng ngừa, đấu tranh, ngăn chặn nguồn ma túy từ bên ngoài vào, tăng tỷ lệ điều tra, khám phá các vụ án về ma túy lên cao, xử lý nghiêm minh các đối tượng, phạm tội về ma túy, kiểm soát chặt chẽ các hoạt động hợp pháp liên quan đến ma túy, không để sản xuất ma túy tổng hợp ở trên địa bàn tỉnh.

- 100% số người nghiện có hồ sơ quản lý được cai nghiện dưới mọi hình thức, 100% số người đã hoàn thành xong thời gian cai nghiện ma túy bắt buộc tại Trung tâm Giáo dục, lao động và dạy nghề của tỉnh được đưa vào quản lý sau cai nghiện, nghiên cứu đưa vào sử dụng 4 loại thuốc hỗ trợ cắt cơn và phương pháp điều trị mới trong hoạt động cai nghiện, phục hồi.

- Thực hiện thí điểm triển khai chương trình điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện Methadone tại thành phố Vũng Tàu, sau đó đánh giá kết quả thực hiện và nhân rộng mô hình ra toàn tỉnh.

b. Mục tiêu đến năm 2020.

- Giảm ít nhất từ 30% đến 40% số người nghiện ma túy so với hiện nay, phấn đấu đạt 70% số xã, phường, thị trấn, khu dân cư và 90% cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp, trường học không có tệ nạn ma túy.

- 100% số người nghiện ma túy được phát hiện và quản lý, 100% số người nghiện ma túy được điều trị, cai nghiện và học nghề, 100% số người nghiện trong trại giam, cơ sở giáo dục, trường giáo dưỡng được cai nghiện, giảm từ 10% đến 15% tỷ lệ tái nghiện so với hiện nay.

- Nâng tỷ lệ phát hiện ma túy tại các khu vực cảng biển, đường biển, hàng không lên trên 30% so với tổng số ma túy thu giữ trong toàn tỉnh, xóa bỏ cơ bản các tổ chức, đường dây mua bán, vận chuyển, tàng trữ và sử dụng trái phép chất ma túy trên địa bàn toàn tỉnh.

- Quản lý chặt chẽ các hoạt động kinh doanh hợp pháp các loại tiền chất, chất gây nghiện, chất hướng thần, không để sản xuất trái phép ma túy tổng hợp tại địa bàn tỉnh.

3. Định hướng mục tiêu đến năm 2030:

- Trên cơ sở tổng kết đánh giá, thực hiện các mục tiêu cụ thể đến năm 2030, xác định các nhiệm vụ trọng tâm để tập trung đầu tư nguồn lực, tiến hành đồng bộ các giải pháp nhằm củng cố, duy trì các mục tiêu đã đạt được và hướng tới đẩy lùi tệ nạn ma túy, thu hẹp số xã, phường, thị trấn có tệ nạn ma túy, tạo môi trường xã hội lành mạnh phục vụ cho việc phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội của tỉnh.

- Chủ động phòng ngừa, phát hiện, đấu tranh, hạn chế đến mức thấp nhất ma túy thâm lậu qua đường biển, hàng không và đường bộ vào địa bàn tỉnh. Kiên quyết triệt phá và xóa bỏ tận gốc các điểm, tụ điểm mua bán, tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy trên địa bàn tỉnh.

- Tập trung làm tốt công tác tuyên truyền, giáo dục có hiệu quả đối với nhóm có hành vi nguy cơ để chủ động phòng ngừa, ngăn chặn người nghiện ma túy mới.

- Loại bỏ các nguyên nhân, điều kiện phát sinh tội phạm, điều kiện dẫn đến việc tái trồng cây có chất ma túy trên địa bàn toàn tỉnh.

III. NHIỆM VỤ THỰC HIỆN:

1. Công tác tuyên truyền phải được triển khai đồng bộ, với nhiều hình thức, biện pháp phong phú, phù hợp với từng địa phương, vùng miền, nhằm giáo dục cho

mọi tầng lớp trong xã hội, từng người dân, từng gia đình, nhất là thanh, thiếu niên, nhận thức được tác hại, hậu quả của hiểm họa ma túy. Tăng cường công tác tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng như: Báo BR-VT, Đài PT-TH tỉnh duy trì thường xuyên, cải tiến và nâng cao chất lượng các chuyên mục giáo dục pháp luật về phòng, chống và kiểm soát ma túy.

2. Quản lý chặt chẽ người nghiện ma túy, tổ chức cho 100% người nghiện ma túy tự khai báo về tình trạng nghiện của mình, đồng thời đăng ký các hình thức cai nghiện phù hợp với điều kiện hoàn cảnh của mình. Đảm bảo 100% người nghiện ma túy được đưa vào các trung tâm cai nghiện, chữa bệnh, phục hồi sức khỏe. Tổ chức giúp đỡ số đối tượng sau khi cai nghiện, chữa bệnh về địa phương có công ăn, việc làm ổn định, tạo lập cuộc sống mới tái hòa nhập cộng đồng, phòng ngừa tái nghiện.

3. Làm tốt công tác kiểm tra rà soát, kịp thời phát hiện không để tình trạng tái trồng cây có chứa chất ma túy trên địa bàn tỉnh. Kiểm soát chặt chẽ các hoạt động hợp pháp liên quan đến ma túy, phòng ngừa có hiệu quả việc sử dụng các chất ma túy, thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần hợp pháp vào hoạt động tội phạm ma túy.

4. Chủ động làm tốt công tác nắm tình hình, đấu tranh và triệt xóa các đường dây, tổ chức buôn bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy trên địa bàn tỉnh.

IV. NỘI DUNG GIẢI PHÁP THỰC HIỆN:

1. Nhóm giải pháp chính trị, xã hội.

a. Tăng cường vai trò, trách nhiệm của các cấp ủy Đảng, chính quyền trong công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy. Các cấp ủy Đảng, chính quyền tổ chức quán triệt và thực hiện nghiêm túc các chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật nhà nước về phòng, chống ma túy. Nhất là chỉ thị số 21-CT/TW, ngày 26/3/2008 của Bộ Chính trị về “*tiếp tục tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy trong tình hình mới*”, luật phòng chống ma túy bổ sung và sửa đổi. Phát huy vai trò trách nhiệm của các cấp ủy Đảng, chính quyền và tinh thần gương mẫu của mỗi cán bộ, Đảng viên, trách nhiệm cá nhân người đứng đầu các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp trong công tác phòng, chống ma túy. Đặc biệt là ở cơ sở, xã, phường, thị trấn, khu dân cư, coi công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy là chỉ tiêu thi đua của các cấp ủy Đảng, chính quyền và các tổ chức chính trị xã hội của từng ngành, từng địa phương.

b. Tăng cường thực hiện chức năng giám sát, công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy của Hội đồng nhân dân các cấp các tổ chức chính trị xã hội thông qua các đợt kiểm tra, giám sát tại các địa phương và báo cáo định kỳ về công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy tại các kỳ họp, kịp thời phát hiện những khó khăn vướng mắc để có chính sách phù hợp.

c. Đẩy mạnh công tác phối hợp liên ngành và huy động sức mạnh của cộng đồng trong công tác phòng, chống ma túy. Phải chú trọng việc lồng ghép công tác phòng, chống ma túy với chương trình phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội, HIV/AIDS. Xây dựng cơ chế, chính sách, huy động sự tham gia, ủng hộ tích cực của

các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân trong và ngoài nước cho công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy trên địa bàn tỉnh.

d. Thực hiện kế hoạch số 07/KH/UBND-BCĐ, ngày 27/01/2010 của UBND Tỉnh về kế hoạch thực hiện đề án "Xây dựng xã, phường, thị trấn không tệ nạn ma túy", gắn với phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư". Nhân rộng các mô hình xã, phường, thị trấn, cơ quan, đơn vị không có tệ nạn ma túy. Đẩy mạnh phong trào toàn dân phát hiện, tố giác người sử dụng, tàng trữ, mua bán vận chuyển trái phép chất ma túy.

2. Nhóm giải pháp về pháp luật, chế độ chính sách.

a. UBND Tỉnh tiếp tục cho rà soát để hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về phòng, chống và kiểm soát ma túy phù hợp với thực tế và đồng bộ với hệ thống pháp luật khác có liên quan.

b. Xây dựng chế độ chính sách đặc thù cho cán bộ và người làm công tác phòng, chống ma túy, chính sách động viên, khen thưởng đối với những tập thể, cá nhân phát hiện và tố giác tội phạm ma túy.

c. Bổ sung chế độ chính sách hỗ trợ cho người cai nghiện ma túy, Cần có cơ chế khuyến khích các doanh nghiệp, các tổ chức, cá nhân đầu tư xây dựng các nông trường, nhà máy và tiếp nhận những người sau cai nghiện vào làm việc tại cơ sở của mình, nhằm tạo công ăn, việc làm, tái hoà nhập cộng đồng cho người sau cai nghiện, tránh để họ mặc cảm bị xa lánh, dẫn đến tái nghiện.

3. Nhóm giải pháp về nâng cao năng lực quản lý.

a. Thực hiện Quyết định số 50/2007/QĐ-TTg, ngày 12/4/2007 của Thủ tướng Chính Phủ, UBND tỉnh ban hành quyết định 4406/QĐ-UBND ngày 05/12/2007 kiện toàn BCĐ và tổ thường trực PCTP, AIDS, tệ nạn ma túy, mại dâm và tội phạm buôn bán phụ nữ, trẻ em tỉnh. Đồng thời ban hành Quy chế hoạt động của BCĐ. BCĐ gồm 01 đ/c phó chủ tịch UBND tỉnh là Trưởng ban, 05 phó ban, 19 ủy viên là lãnh đạo các sở, ban ngành, thành lập 01 tổ thường trực. Hiện nay 100% các huyện, thị xã, thành phố, các xã, phường, thị trấn và các cơ quan, doanh nghiệp đã thành lập Ban chỉ đạo phòng, chống tội phạm, AIDS, tệ nạn ma túy, mại dâm và tội phạm buôn bán phụ nữ, trẻ em.

b. Xây dựng và tăng cường năng lực hoạt động của mạng lưới tình nguyện viên, công tác viên thông qua tổ chức tập huấn, trang bị kiến thức về phòng, chống ma túy.

c. Áp dụng có hiệu quả công nghệ thông tin trong quản lý nhà nước về phòng, chống và kiểm soát ma túy. Hoàn thiện hệ thống thu thập, quản lý, xử lý thông tin, số liệu báo cáo về tình hình tệ nạn ma túy phục vụ cho công tác đấu tranh phòng, chống tệ nạn ma túy, xây dựng thực hiện và quản lý các chương trình, kế hoạch, đề án, dự án về phòng, chống và kiểm soát ma túy.

d. Đẩy mạnh hoạt động nghiên cứu khoa học và ứng dụng khoa học công nghệ hiện đại vào công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy.

4. Nhóm giải pháp thông tin, tuyên truyền phòng, chống ma túy.

a. Phát huy vai trò, trách nhiệm của các cơ quan thông tin, truyền thông và cả hệ thống chính trị, xã hội các cấp đối với công tác tuyên truyền về phòng, chống và kiểm soát ma túy.

b. Kết hợp giữa truyền thông đại chúng với tuyên truyền trực tiếp, thường xuyên đổi mới hình thức tuyên truyền với nội dung phong phú, phù hợp với từng vùng miền, từng địa phương, từng nhóm đối tượng, trong đó quan tâm đến các đối tượng có hành vi nguy cơ cao, như học sinh, sinh viên, đồng bào vùng sâu, vùng xa.

c. Lồng ghép các nội dung tuyên truyền, giáo dục về phòng, chống ma túy với các hoạt động văn hóa, nghệ thuật, thể dục, thể thao và du lịch. Tăng cường công tác quản lý, kiểm tra các hoạt động dịch vụ văn hóa, giải trí, ngăn chặn không để phát sinh tệ nạn ma túy.

5. Nhóm giải pháp đấu tranh phòng, chống tệ nạn ma túy.

- Tăng cường công tác nắm tình hình, tiến hành công tác điều tra cơ bản, rà soát các đối tượng có những biểu hiện nghi vấn liên quan đến tệ nạn ma túy trên địa bàn toàn tỉnh, lập danh sách và có kế hoạch cụ thể quản lý người nghiện. Tấn công trấn áp mạnh mẽ với số đối tượng phạm tội về ma túy trên địa bàn tỉnh. Kiểm soát, quản lý chặt chẽ việc nhập khẩu và sử dụng tiền chất ma túy của các cơ quan, doanh nghiệp có nhu cầu nhập khẩu.

- Phát động phong trào toàn dân bảo vệ ANTTQ, đấu tranh lên án, tố giác các hành vi liên quan đến tội phạm ma túy. Nâng cao hiệu quả công tác phối hợp giữa các lực lượng chuyên trách đấu tranh phòng, chống tội phạm ma túy của Công an tỉnh, Bộ đội biên phòng. Hải quan, cảnh sát biển. Nhân rộng phong trào "Xây dựng cơ quan, đơn vị, trường học, phường, xã, thôn ấp an toàn, không có tội phạm và tệ nạn xã hội", gắn với các phong trào khác ở địa phương

- Việc giải quyết địa bàn, tụ điểm phức tạp về ma túy cần phải xác định rõ trách nhiệm chính, thuộc về cấp uỷ, chính quyền các cấp, công an cơ sở. Nơi nào, địa bàn nào để xảy ra tình trạng địa bàn, tụ điểm phức tạp về ma túy kéo dài cần xử lý trách nhiệm của người đứng đầu cấp uỷ, chính quyền và công an.

- Các cơ quan bảo vệ pháp luật phối hợp chặt chẽ, tập trung phát hiện, đấu tranh, điều tra, truy tố, xét xử nghiêm minh, đúng pháp luật các vụ án về ma túy, nhất là các đường dây mua bán, vận chuyển ma túy lớn từ các tỉnh, thành phố khác vào địa bàn tỉnh để tiêu thụ. Tổ chức xét xử lưu động các vụ án điểm, vụ án gây dư luận xã hội về ma túy để phục vụ cho công tác tuyên truyền, giáo dục, phòng ngừa chung.

- Lực lượng chuyên trách làm công tác phòng, chống ma túy cần đầu tư xây dựng (kể cả con người, phương tiện và kinh phí), phục vụ có hiệu quả cho công tác đấu tranh, điều tra khám phá, truy tố, xét xử các vụ án về ma túy.

6. Nâng cao hiệu quả công tác cai nghiện và hậu cai nghiện.

- Đa dạng hóa các mô hình cai nghiện, chữa trị cho người nghiện, tăng cường số lượng, nâng cao chất lượng cho đội ngũ làm công tác cai nghiện, chữa trị và quản lý sau cai nghiện, tổ chức sơ kết, tổng kết các mô hình cai nghiện có hiệu quả để nhân rộng. Đảm bảo 100% người nghiện ma túy được đưa vào các trung tâm, chú trọng nghiên cứu, ứng dụng các loại thuốc hỗ trợ cắt cơn, cai nghiện, chữa trị cho người nghiện. Tổ chức cho 100% người nghiện ma túy tự khai báo về tình trạng nghiện của mình, đồng thời đăng ký các hình thức cai nghiện phù hợp với điều kiện hoàn cảnh của mình.

- Thực hiện quy trình cai nghiện, chữa bệnh, phục hồi sức khỏe kết hợp với giáo dục về nhân cách, dạy văn hoá, dạy nghề ở các trung tâm cai nghiện, cơ sở chữa bệnh. Phân loại đối tượng theo nhóm (đối tượng nghiện nặng, nhẹ, bị nhiễm HIV/AIDS, cai nghiện tự nguyện, cai nghiện bắt buộc, có thu phí, được miễn, giảm phí...) để có biện pháp tổ chức việc cai nghiện, chữa bệnh cho phù hợp.

- Cần có cơ chế khuyến khích các doanh nghiệp, các tổ chức, cá nhân đầu tư xây dựng các nông trường, nhà máy và tiếp nhận những người sau cai nghiện vào làm việc tại cơ sở của mình, nhằm tạo công ăn, việc làm, tái hoà nhập cộng đồng cho người sau cai nghiện, tránh để họ mặc cảm bị xa lánh, dẫn đến tái nghiện.

7. Xây dựng cơ quan, doanh nghiệp, xã, phường, thị trấn, không có tệ nạn ma túy.

Thực hiện kế hoạch số 07/KH/UBND-BCĐ, ngày 27/01/2010 của UBND Tỉnh về kế hoạch thực hiện đề án “*Xây dựng xã, phường thị trấn không tệ nạn ma túy*”. Làm tốt công tác phát động phong trào “*Toàn dân tham gia phong trào bảo vệ an ninh tổ quốc*”. Gắn việc xây dựng phường, xã, thị trấn, đơn vị không có tệ nạn ma túy với cuộc vận động “*Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư*” “*xây dựng khu phố, thôn ấp văn hoá*”, “*gia đình văn hoá*”, phát động toàn dân tham gia phòng, chống tệ nạn ma túy, phát hiện, tố giác tội phạm ma túy, tham gia quản lý, giáo dục người nghiện ma túy tại cộng đồng dân cư. Tổ chức xây dựng và nhân rộng các mô hình điển hình tiên tiến phường xã, thị trấn, cơ quan, ban, ngành không có tệ nạn ma túy ra địa bàn toàn tỉnh.

V. PHÂN CÔNG THỰC HIỆN:

1. Công an tỉnh.

Là cơ quan thường trực BCĐ, Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống tội phạm và ma túy. Làm tốt công tác tham mưu cho Tỉnh Ủy, UBND Tỉnh và BCĐ phòng, chống tội phạm và ma túy tỉnh xây dựng và triển khai thực hiện có hiệu quả chương trình phòng, chống tệ nạn ma túy giai đoạn 2011- 2015. Chủ trì xây dựng kế hoạch, triển khai thực hiện chiến lược quốc gia phòng, chống và kiểm soát ma túy trên địa bàn tỉnh đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030, xây dựng các Chương trình phối hợp hành động, kế hoạch liên tịch về phòng, chống và kiểm soát ma túy với các sở, ban, ngành, đoàn thể. Tham mưu cho UBND tỉnh, chỉ đạo mở các đợt cao

điểm phòng, chống tệ nạn ma túy, “*Tháng hành động phòng chống ma túy*”, “*Ngày thế giới phòng, chống chống ma túy*”, “*Ngày toàn dân phòng, chống ma túy*”, trên địa bàn toàn tỉnh. Phối hợp với đài phát thanh và truyền hình tỉnh, duy trì và tăng cường thời lượng phát sóng về chuyên mục An ninh trật tự. Chỉ đạo công an các đơn vị địa phương tập trung lực lượng đấu tranh phòng, chống tệ nạn ma túy, làm tốt công tác phối hợp với các ban, ngành đoàn thể, các đơn vị địa phương, phát động phong trào “*Toàn dân tham gia phát hiện, đấu tranh bài trừ tệ nạn ma túy*” và xóa các điểm, tụ điểm phức tạp về tệ nạn ma túy, không để tiếp tục tái phát sinh. Phối hợp làm tốt công tác giáo dục tuyên truyền về tác hại của ma túy.

2. BCH Quân sự tỉnh.

Chỉ đạo lực lượng Quân đội tiếp tục thực hiện Chỉ thị 48 - CT/TW, ngày 22/10/2010 của Bộ Chính trị về “*Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tội phạm trong tình hình mới*”, “*Chỉ thị số 21-CT/TW ngày 26/3/2008 của Bộ Chính trị về “Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy trong tình hình mới”, “Chương trình quốc gia phòng, chống và kiểm soát ma túy đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030”*”. Phối hợp chặt chẽ với lực lượng Công an nâng cao hiệu quả phòng, chống tội phạm và ma túy theo chức năng, nhiệm vụ của Quân đội.

3. Bộ đội Biên phòng tỉnh.

Thực hiện tốt “*chương trình quốc gia phòng, chống và kiểm soát ma túy trên địa bàn tỉnh đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030*” theo chức năng nhiệm vụ của mình, làm tốt công tác tuần tra, kiểm soát trên biển, nhằm phát hiện đấu tranh với các loại tội phạm. Phối hợp với lực lượng công an, Cảnh sát Biển trong công tác đấu tranh phòng, chống các loại tội phạm và ma túy góp phần đảm bảo ANTT.

4. Hải Quan Tỉnh.

Thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 48/CT/TW, ngày 22/10/2010 của Bộ Chính trị về “*Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tội phạm trong tình hình mới*”, “*Chỉ thị số 21-CT/TW ngày 26/3/2008 của Bộ Chính trị về “Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy trong tình hình mới” và “Chương trình quốc gia phòng, chống và kiểm soát ma túy ở Việt Nam đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030”*”. Phối hợp tốt với lực lượng công an trong công tác đấu tranh phòng, chống các loại tội phạm về ma túy theo chức năng nhiệm vụ của mình.

5. Sở Tư pháp.

Phối hợp với Công an tỉnh và các sở, ngành hữu quan hướng dẫn áp dụng các quy định của pháp luật về phòng, chống và kiểm soát ma túy. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền giáo dục pháp luật có liên quan đến phòng, chống ma túy. Biên tập, phát hành các bản tin tư pháp, tài liệu tuyên truyền các văn bản pháp luật. Rà soát, phát hiện kiến nghị sửa đổi, bổ sung, hoàn chỉnh hệ thống văn bản pháp luật có liên quan đến công tác PCMT, không để tội phạm lợi dụng những kẽ hở hoạt động phạm tội.

6. Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư.

Thực hiện có hiệu quả, Chỉ thị số 21-CT/TW ngày 26/3/2008 của Bộ Chính trị về “*Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy trong tình hình mới*”. Phối hợp với Công an tỉnh xây dựng kế hoạch phân bổ kinh phí, quản lý, sử dụng ngân sách, thẩm định, trình UBND tỉnh phê duyệt cho chiến lược phòng, chống và kiểm soát ma túy đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh. Phối hợp lập dự toán, phân bổ và kiểm tra, hướng dẫn việc sử dụng kinh phí Chương trình quốc gia phòng, chống ma túy của các sở, ngành, các Huyện, TP, thị xã trên địa bàn tỉnh.

7. Sở Thông tin Truyền thông, Sơ văn hóa- Thể thao và du lịch.

Hướng dẫn các cơ quan báo chí, phối hợp với các Sở, ngành có liên quan thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 48-CT/TW ngày 22/10/2010 của Bộ Chính trị về “*Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tội phạm trong tình hình mới*”, Chỉ thị số 21-CT/TW ngày 26/3/2008 của Bộ Chính trị về “*Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy trong tình hình mới*”, Quyết định số:1001/QĐ-TTg, ngày 27/6/2011 của Thủ Tướng Chính Phủ về “*phê duyệt chiến lược quốc gia phòng, chống và kiểm soát ma túy ở Việt Nam đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030*”, tuyên truyền phòng, chống ma túy với các hoạt động phát thanh, truyền hình, các chương trình văn hoá, nghệ thuật, lên án những hành vi vi phạm pháp luật, kịp thời biểu dương, khen ngợi, nhân rộng các mô hình, điển hình tiên tiến trong công tác phòng, chống tội phạm, phòng chống ma túy.

Đài phát thanh và truyền hình tỉnh tăng cường thời lượng phát sóng, thực hiện các phóng sự, tin bài phỏng vấn và chuyên mục ANTT, phát luật với cuộc sống.

8. Sở Lao động Thương binh và Xã hội.

Thực hiện có hiệu quả “ Chỉ thị số 21-CT/TW ngày 26/3/2008 của Bộ Chính trị về “*Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy trong tình hình mới*”, Quyết định số:1001/QĐ-TTg, ngày 27/6/2011 của Thủ Tướng Chính Phủ về “*phê duyệt chiến lược quốc gia phòng, chống và kiểm soát ma túy ở Việt Nam đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030*”. Chủ trì phối hợp với công an tỉnh, sở y tế và các ngành có liên quan hướng dẫn, tổ chức và quản lý công tác cai nghiện, giáo dục dạy nghề cho người nghiện ma túy, tạo việc làm cho người sau cai nghiện. Đối với số đối tượng nghiện ma túy bị lây nhiễm HIV/AIDS, số không nơi nương tựa, sống lang thang, Sở Lao động, thương binh – xã hội phải có kế hoạch tập trung để quản lý, cai nghiện và chữa bệnh, không để họ tiếp tục vi phạm.

9. Sở Giáo dục và Đào tạo.

Phối hợp với Công an tỉnh thực hiện có hiệu quả, Thông tư liên tịch số 34/TTLT-BGDĐT-BCA ngày 20/11/2009 về “*công tác bảo vệ an ninh, trật tự trong trường học, cơ sở giáo dục*”. Lồng ghép đưa nội dung giáo dục phòng, chống tội phạm, phòng chống và kiểm soát ma túy trong chương trình giảng dạy ở các trường học. Tổ chức giao ban, tập huấn cho đội ngũ cán bộ ngành giáo dục thực hiện

Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống tội phạm, phòng chống ma túy với thực hiện, nhiệm vụ chính trị trong các nhà trường.

10. Sở Y Tế.

Hướng dẫn các cơ sở cai nghiện ma túy thực hiện các phương pháp, quy trình cai nghiện, chữa trị cho người nghiện ma túy theo quy định của Bộ Y tế. Triển khai ứng dụng các loại thuốc, phương pháp y học trong điều trị, phục hồi chức năng cho người nghiện ma túy theo hướng dẫn của Bộ Y tế.

11. Sở nông nghiệp và phát triển nông thôn.

Thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 48-CT/TW ngày 22/10/2010 của Bộ Chính trị về "Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tội phạm trong tình hình mới", Chỉ thị số 21-CT/TW ngày 26/3/2008 của Bộ Chính trị về "Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy trong tình hình mới", Quyết định số:1001/QĐ-TTg, ngày 27/6/2011 của Thủ Tướng Chính Phủ về "phê duyệt chiến lược quốc gia phòng, chống và kiểm soát ma túy ở Việt Nam đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030". Làm tốt công tác quản lý, kiểm tra rà soát, kịp thời phát hiện không để tình trạng tái trồng cây có chứa chất ma túy trên địa bàn tỉnh.

12. Các đồng chí Ban chỉ đạo tỉnh.

Có trách nhiệm chỉ đạo toàn bộ công tác phòng, chống ma túy. Thực hiện Chỉ thị số 48-CT/TW, ngày 22/10/2010 của Bộ Chính trị về "Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống, tội phạm trong tình hình mới", Chỉ thị số 21-CT/TW, ngày 26/3/2008 của Bộ Chính trị về "Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy trong tình hình mới", Quyết định số:1001/QĐ-TTg, ngày 27/6/2011 của Thủ Tướng Chính Phủ về "phê duyệt chiến lược quốc gia phòng, chống và kiểm soát ma túy ở Việt Nam đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030", gắn với việc thực hiện các kế hoạch phát triển kinh tế, văn hoá, xã hội, của địa phương coi đây là một trong những nhiệm vụ trọng tâm thường xuyên, trong chức năng hoạt động, quản lý của ngành mình. Duy trì thường xuyên chế độ thông tin báo cáo, phối hợp chỉ đạo theo đúng Quy chế hoạt động của Ban chỉ đạo tỉnh.

13. Ủy ban nhân dân các Huyện, Thành phố Thị xã.

Tiếp tục chỉ đạo thực hiện Chỉ thị 48-CT/TW ngày 22/10/2010, của Bộ Chính trị về "Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống, tội phạm trong tình hình mới", Chỉ thị số 21-CT/TW ngày 26/3/2008 của Bộ Chính trị về "Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy trong tình hình mới", Quyết định số:1001/QĐ-TTg, ngày 27/6/2011 của Thủ Tướng Chính Phủ về "phê duyệt chiến lược quốc gia phòng, chống và kiểm soát ma túy ở Việt Nam đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030". Nghị quyết số 09/CP và Chương trình quốc gia phòng, chống tội phạm, phòng chống ma túy tại các địa phương. Căn cứ tình hình thực tế tại địa phương mình và các nội dung chỉ đạo của Ban chỉ đạo tỉnh để xây dựng kế hoạch thực hiện, tập trung đấu tranh có hiệu quả với các loại tội phạm, phục vụ phát triển kinh tế- xã hội của địa phương.

14. Đề nghị Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh.

Làm tốt chức năng, nhiệm vụ của ngành, phối hợp với Công an, Bộ đội biên phòng, Hải quan, Cảnh sát biển trong việc xử lý tin báo tội phạm về ma túy, kiến nghị khởi tố các tội phạm về ma túy. Đẩy mạnh công tác điều tra, truy tố, xét xử nhất là các vụ án điểm, các vụ án có tổ chức, các vụ án gây dư luận trong nhân dân. Tăng cường mở các phiên tòa xét xử lưu động các vụ án về ma túy để tuyên truyền, giáo dục, nhằm răn đe kẻ phạm tội với những bản án thể hiện tính nghiêm minh. Thực hiện các Nghị quyết của Đảng, nhà nước, Quốc hội về công tác tư pháp và cải cách tư pháp, gắn công tác của ngành với công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy.

15. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các thành viên của Mặt trận.

Với chức năng nhiệm vụ đề nghị tổ chức tập huấn, tuyên truyền cho cán bộ, hội viên về công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh có hiệu quả. Chủ trì phối hợp với các đoàn thể tiếp tục thực hiện Đề án 1 “*Phát động toàn dân tham gia phòng ngừa, phát hiện, tố giác tội phạm, cảm hóa, giáo dục giúp đỡ người lầm lỗi tại cộng đồng dân cư*”. Phối hợp với Công an tỉnh tổ chức có hiệu quả các chương trình hành động phòng, chống và kiểm soát ma túy, các nghị quyết liên tịch đã ký kết.

16. Đề nghị Hội liên hiệp phụ nữ tỉnh, Tỉnh Đoàn, Hội Nông dân tỉnh, Liên đoàn lao động tỉnh, Hội Cựu chiến binh tỉnh, Hội người cao tuổi tỉnh.

Tiếp tục thực hiện tốt vai trò đoàn thể trong công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật, trách nhiệm tham gia phòng, chống tội phạm, phòng chống ma túy cho cán bộ, hội viên, đoàn viên, công nhân viên chức. Phối hợp với Công an tỉnh tổ chức thực hiện có hiệu quả các chương trình hành động, nghị quyết liên tịch đã ký kết về PCTP, PCMT. Tập huấn, tuyên truyền cho cán bộ, hội viên về công tác phòng, chống ma túy, tiếp tục duy trì và xây dựng các mô hình tự quản về an ninh trật tự ở các cấp, tổ chức công đoàn trong các doanh nghiệp, phòng, chống tội phạm và ma túy, thành lập các đội tự quản, tổ dân phòng để đảm bảo ANTT.

VI. KINH PHÍ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH:

Kinh phí thực hiện kế hoạch phòng, chống và kiểm soát ma túy trên địa bàn tỉnh đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030, được huy động từ ngân sách của tỉnh và ngân sách Trung ương, được phân bổ hàng năm.

Việc sử dụng và quản lý kinh phí được thực hiện theo thông tư liên tịch số 57/2008/TTLT-BTC-BCA ngày 25 tháng 6 năm 2008 hướng dẫn chế độ quản lý và sử dụng kinh phí, thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy.

Hướng dẫn sử dụng kinh phí phòng, chống ma túy giao cho Công an tỉnh phối hợp với Sở Tài chính tỉnh và các cơ quan liên quan tổ chức kiểm tra, giám sát việc sử dụng kinh phí phòng, chống ma túy theo quy định của pháp luật.

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

1. Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ được phân công, Ban chỉ đạo các đơn vị, cơ quan, ban, ngành, đoàn thể, UBND các huyện, thành phố thị xã xây dựng kế hoạch và triển khai, thực hiện kế hoạch phòng, chống và kiểm soát ma túy trên địa bàn đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030, của đơn vị địa phương mình trước ngày 25/11/2011, gửi về UBND tỉnh (qua công an tỉnh, thường trực ban chỉ đạo để theo dõi- phòng PV11).

2. Hàng năm và cuối mỗi giai đoạn có báo cáo tình hình kết quả thực hiện chiến lược và đề ra phương hướng thực hiện tiếp theo, gửi về UBND tỉnh (qua công an tỉnh, thường trực ban chỉ đạo để tập hợp, báo cáo - phòng PV11).

3. UBND tỉnh giao cho Ban chỉ đạo phòng, chống tội phạm, AIDS và tệ nạn ma túy, mại dâm tỉnh chỉ đạo triển khai, thực hiện kế hoạch trên phạm vi toàn tỉnh, đồng thời tổ chức kiểm tra, hướng dẫn việc thực hiện kế hoạch của các đơn vị, địa phương.

Nơi nhận:

- BCD 139/CP - Chính phủ (để b/cáo);
- VP TT PCTP và ma túy - BCA (“);
- T/trực HĐND Tỉnh (“);
- T/trực Tỉnh uỷ, UBND tỉnh (“);
- Ủy ban MTTQVN Tỉnh;
- Các tổ chức Đoàn thể;
- Các Sở, ban, ngành;
- UBND các huyện, TP, TX;
- Thành viên Ban chỉ đạo;
- Lưu VPTH-TTBCD.



Lê Thanh Dũng